

Số: /BC-STP

An Giang, ngày tháng 4 năm 2026

BÁO CÁO

Về kết quả triển khai, thực hiện Đề án 06 tháng 4 năm 2026

Thực hiện Công văn số 752/CAT-QLHC ngày 23/8/2025 của Công an tỉnh An Giang về việc báo cáo định kỳ kết quả triển khai Đề án 06/CP trên địa bàn tỉnh. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, Sở Tư pháp báo cáo kết quả thực hiện như sau:

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH VỀ THỂ CHẾ

- Tham mưu UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh 02 Tờ trình đăng ký kỳ họp chuyên đề của Hội đồng nhân dân tỉnh.

- Trình Chủ tịch UBND tỉnh 02 Nghị quyết, 04 Quyết định ban hành danh mục Nghị quyết, Quyết định quy định chi tiết, như: Nghị quyết ban hành danh mục Nghị quyết quy định chi tiết và nội dung giao quy định tại Nghị quyết quy định chi tiết Nghị định số 349/2025/NĐ-CP; Thông tư số 117/2025/TT-BTC; Thông tư số 86/2020/TT-BTC; Quyết định số 1189/QĐ-TTg; Quyết định ban hành danh mục văn bản quy định chi tiết và nội dung giao quy định tại Luật Bảo vệ bí mật nhà nước, Nghị định số 105/2025/NĐ-CP và Nghị định số 168/2025/NĐ-CP; Quyết định ban hành danh mục văn bản quy định chi tiết và nội dung giao quy định tại Nghị định số 254/2025/NĐ-CP; Nghị định số 151/2025/NĐ-CP và Thông tư số 67/2018/TT-BTC và 02 Công văn chỉ đạo khẩn trương xây dựng, ban hành văn bản thuộc lĩnh vực giá, phí, lệ phí và rà soát, xử lý văn bản quy phạm pháp luật đang tiếp tục áp dụng từ ngày 01/7/2025 trên địa bàn tỉnh An Giang (sau sắp xếp).

- Ý kiến đối với 14 đăng ký xây dựng Nghị quyết (như: Nghị quyết quy định mức chi phí chi trả cho tổ chức dịch vụ chi trả chính sách trợ giúp xã hội cho các đối tượng bảo trợ xã hội, hưu trí xã hội trên địa bàn tỉnh An Giang; Nghị quyết quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin về giao dịch bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh An Giang); 20 đăng ký xây dựng Quyết định (như: Quyết định phân cấp thẩm quyền quyết định, phê duyệt, điều chỉnh vị trí việc làm và cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp trong đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên và đơn vị sự nghiệp công lập do ngân sách nhà nước bảo đảm chi thường xuyên trên địa bàn tỉnh An Giang; Quyết định bãi bỏ Quyết định số 52/2021/QĐ-UBND ngày 16/11/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh

An Giang ban hành Quy chế xét tặng Giải thưởng Tôn Đức Thắng trên địa bàn tỉnh An Giang; Quyết định ban hành Quy chế phối hợp trong công tác quản lý nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo trên địa bàn tỉnh An Giang).

- Sở ban hành công văn đôn đốc khẩn trương xây dựng văn bản quy phạm pháp luật theo chỉ đạo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh; lấy ý kiến góp ý đối với dự thảo Quyết định bãi bỏ các Quyết định quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực tư pháp do Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ ĐỀ ÁN 06

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành

- Triển khai thực hiện Kế hoạch số 63-KH/TU ngày 08/4/2026 của Tỉnh ủy An Giang về thực hiện Chương trình kiểm tra, giám sát của Bộ Chính trị, Ban Bí thư năm 2026 (đợt 2) và Công văn số 1630/CAT-QLHC ngày 15/4/2026 của Công an tỉnh An Giang về việc phối hợp cung cấp số liệu phụ lục 25 dịch vụ công thiết yếu theo Đề án 06. Sở tư pháp rà soát, tổng hợp số liệu đăng ký khai sinh, đăng ký khai tử, đăng ký kết hôn và 2 nhóm thủ tục liên thông theo phụ lục 25 dịch vụ công thiết yếu gửi Công an tỉnh theo quy định¹ (Đính kèm phụ lục).

- Thực hiện Kế hoạch số 97/KH-UBND ngày 15/9/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang triển khai thực hiện Nghị quyết số 214/NQ-CP ngày 23/7/2025 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch thúc đẩy tạo lập dữ liệu phục vụ chuyển đổi số toàn diện trên địa bàn tỉnh An Giang. Theo nhiệm vụ được giao tại **mục 4, Phụ lục II** của Kế hoạch số 97/KH-UBND ngày 15/9/2025, Sở Tư pháp đã hoàn thành trong năm 2025 về số hóa CSDL Hộ tịch và chuyển vào CSDL Hộ tịch dùng chung toàn quốc; hiện tại địa phương đang khai thác, sử dụng trên 5.625.798/5.625.798 dữ liệu hộ tịch lịch sử, kịp thời tra cứu, phục vụ công tác đăng ký, quản lý hộ tịch ở cơ sở trên địa bàn toàn tỉnh.

Đối với CSDLQG về xử lý vi phạm hành chính theo **mục 9, Phụ lục II** của Kế hoạch số 97/KH-UBND ngày 15/9/2025, phối hợp với Bộ Tư pháp chủ trì xây dựng phần mềm về CSDLQG về xử lý vi phạm hành chính quốc gia. Hiện tại, Sở Tư pháp chưa có văn bản chỉ đạo về CSDLQG về xử lý vi phạm hành chính của Bộ Tư pháp.

- Triển khai thực hiện Công văn số 79/UBND-HCC ngày 09/01/2026 về việc tăng cường triển khai thực hiện liên thông điện tử 02 nhóm thủ tục hành chính khai sinh, khai tử theo nội dung cuộc họp ngày 24/10/2025 của Công an tỉnh tổ chức cuộc họp đánh giá kết quả thực hiện các mô hình điểm tại Đề án 06/CP; Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW và Chỉ thị số 24/CT-TTg theo Công văn số 1536/CAT-QLHC ngày 11/10/2025 của Công an tỉnh; Kế hoạch số 2714/KH-STP ngày

¹ Phụ lục II 1-8 - Báo cáo Đoàn Giám sát Ban Bí thư, Bộ Chính trị - cập nhật 25 DVC thiết yếu bổ sung

24/10/2025 triển khai thực hiện Chỉ thị số 24/CT-TTg ngày 13/9/2025 của Thủ tướng Chính phủ về thúc đẩy triển khai các giải pháp công nghệ phục vụ người dân và doanh nghiệp gắn với dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử.

- Sở Tư pháp tiếp tục triển khai đăng ký hộ tịch tại địa phương 3 nội dung chủ yếu về: (1) Khai thác các dữ liệu hộ tịch đã được số hóa phục vụ giải quyết thủ tục hành chính có yêu cầu nộp/xuất trình giấy tờ hộ tịch để cắt giảm việc nộp/xuất trình giấy tờ; (2) Thực hiện tiếp nhận và giải quyết thủ tục cấp bản sao trích lục hộ tịch không phụ thuộc nơi cư trú, nơi đăng ký hộ tịch trước đây; (3) Thực hiện tra cứu thông tin về tình trạng hôn nhân khi giải quyết yêu cầu đăng ký kết hôn theo hướng dẫn tại Công văn số 1438/UBND-HCC ngày 27/10/2025 về việc triển khai Công điện số 201/CD-TTg ngày 22/10/2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc tập trung rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu; Công văn số 1545/BTP-HCTP ngày 24/3/2025 của Bộ Tư pháp về việc kết nối, chia sẻ dữ liệu.

2. Về dữ liệu

Tiếp tục làm sạch dữ liệu hôn nhân, kết quả: cập nhật, đồng bộ thông tin tình trạng hôn nhân tại cơ quan tư pháp: Tổng số dữ liệu cần số hóa, làm sạch: 12467; đã làm sạch dữ liệu và số hóa: 469; dữ liệu đã đồng bộ, chia sẻ với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư: 02; tổng số còn phải thực hiện: 11998.²

3. Kết quả thực hiện 25 dịch vụ công thiết yếu thuộc Đề án 06/CP³

3.1. Đăng ký khai sinh:

Tổng số tiếp nhận: 1959 hồ sơ; trong đó: 1959 hồ sơ trực tuyến/1959 hồ sơ tiếp nhận, tỷ lệ 100% hồ sơ trực tuyến.

3.2. Đăng ký khai tử:

Tổng số tiếp nhận: 1365 hồ sơ; trong đó: 1365 hồ sơ trực tuyến/1365 hồ sơ tiếp nhận, tỷ lệ 100% hồ sơ trực tuyến.

3.3. Kết hôn:

Tổng số tiếp nhận: 1412 hồ sơ; trong đó: 1412 hồ sơ trực tuyến/1412 hồ sơ tiếp nhận, tỷ lệ 100% hồ sơ trực tuyến.

3.4. Liên thông đăng ký khai sinh - đăng ký thường trú - cấp Thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 06 tuổi:

Tổng số tiếp nhận: 1570 hồ sơ; trong đó: 1570 hồ sơ trực tuyến/1570 hồ sơ tiếp nhận, tỷ lệ 100% hồ sơ trực tuyến.

² Số liệu tổng hợp từ UBND cấp xã

³ Số liệu tổng hợp từ UBND cấp xã

3.5. Liên thông đăng ký khai tử - xóa đăng ký thường trú - trợ cấp mai táng phí:

Tổng số tiếp nhận: 380 hồ sơ; trong đó: 380 hồ sơ trực tuyến/380 hồ sơ tiếp nhận, tỷ lệ 100% hồ sơ trực tuyến.

4. Kết quả thực hiện mô hình điểm tại Đề án 06

Mô hình 8: Triển khai tại các điểm công chứng, chứng thực

Sở Tư pháp ban hành Kế hoạch, Công văn triển khai thực hiện Mô hình 8 gửi Hội Công chứng viên tỉnh và các tổ chức hành nghề công chứng trên địa bàn tỉnh.

Kết quả: 09/40 tổ chức hành nghề công chứng tại địa phương đã trang bị thiết bị đọc mã Qrcode, đọc chip trên Căn cước công dân; trong đó, Phòng Công chứng số 1 (nay là Phòng Công chứng số 1 Kiên Giang, tỉnh An Giang) bố trí 04 thiết bị đọc mã Qrcode, đọc chip trên Căn cước công dân.

Sở Tư pháp báo cáo kết quả triển khai, thực hiện Đề án 06 tháng 4 năm 2026 gửi Công an tỉnh An Giang tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Công an tỉnh An Giang (P.CSQLHCVTTXH);
- Giám đốc, Phó Giám đốc Sở;
- Lưu: VT, CNTT.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Phạm Thị Hương